

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 694/2024/HS-ST

Ngày 20-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Thiều Thị Phi Loan

2/ Ông Phan Anh Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện VKS nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 709/2024/HSST ngày 29/11/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 706/2024/QĐXX ST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu C, sinh năm 1987, tại Lào Cai.

Nơi thường trú: Khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1952 và con bà: Trần Thi S, sinh năm 1951; bị cáo có vợ là Vũ Thị Thu Tr, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và có 01 con chung; Tiền án, tiền sự: không; Bị truy nã và bắt giam ngày 19/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

+ **Bị hại:** Ông Đặng Viết N, sinh năm 1971

Địa chỉ: tổ 5 khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.(ĐT: 0792.09.11.71)

+ Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Thúc H, sinh năm 1966

2/ Ông Trịnh Hồng T, sinh năm 1987

(Tại phiên tòa bị cáo có mặt; bị hại và những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/3/2023, sau khi đã uống rượu (bia), Nguyễn Hữu C điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi đến khu vực thuộc khu phố 12, phường A, thành phố B thì xe bị hư nên C dắt bộ đi tìm tiệm sửa xe. Lúc này, C thấy có tiệm sửa xe ở địa chỉ số 400, tổ 6, khu phố 12, phường A, thành phố B do ông Đặng Viết N làm chủ nên C dắt xe mô tô đi vào thì thấy ông N đang nằm nghỉ trong tiệm. C nói ông N sửa xe cho C nhưng do có việc bận nên ông N từ chối sửa và chỉ C đến tiệm sửa xe khác. Khi C dắt xe đi được khoảng 30m, C bực tức vì ông N không sửa xe cho C nên nảy sinh ý định quay lại đánh ông N. C dựng xe mô tô bên lề đường rồi quay lại tiệm sửa xe tìm ông N. Thấy ông N đang nằm nghỉ trên võng, C lấy 01 khoá số 8 bằng kim loại, hình chữ T dài khoảng 30cm, đầu chữ T dài khoảng 20cm (là dụng cụ sửa xe trong tiệm của ông N) lao đến, tay phải cầm chiếc khoá chữ T đánh 01 nhát trúng vào vùng đầu của ông N gây thương tích. Ông N vùng dậy chống trả làm C bị rơi chiếc khoá chữ T, C lao tới dùng tay nắm 01 nhát trúng vào mũi ông N, rồi tiếp tục lấy 01 chiếc Tuavít dài 32cm trong tiệm đánh ông N nhưng không trúng. Lúc này, ông N lấy 01 chiếc búa dài khoảng 20cm giơ lên thì C bỏ chạy. Ông N đuổi theo tri hô và dùng búa đánh 01 cái trúng vào lưng C nhưng không gây thương tích. C chạy ra ngoài đường thì bị người dân xung quanh giữ lại và trình báo Công an phường A. Công an phường A đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý. Quá trình xử lý vụ việc, C bỏ trốn đến ngày 19/8/2024, C bị bắt theo Quyết định truy nã.

Vật chứng vụ án:

- 01 khoá số 8 hình chữ T dài khoảng 30cm, đầu chữ T dài khoảng 20cm, đường kính thân khoảng 01cm; 01 Tuavít bằng sắt dài 30cm, cán nhựa màu đen dài khoảng 10cm là hung khí Nguyễn Hữu C lấy tại tiệm sửa xe sử dụng đánh ông Đặng Viết N.

- 01 búa đóng đinh bằng sắt dài khoảng 20cm của ông Đặng Viết N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0592/KLTTCT-TTPYĐN ngày 20/6/2023 của Giám định viên Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai đã kết luận thương tích của ông Đặng Viết N như sau:

- Vết biến đổi sắc tố da vùng trán.
- Gãy thành xoang hàm phải không di lệch.

- Gãy thành xoang hàm trái không di lệch.
- Không định tỷ lệ cho thương tích vùng gáy và cẳng tay hai bên hiện tại để lại dấu vết, không để lại di chứng và không ảnh hưởng chức năng.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Viết N tại thời điểm giám định là 14%, áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư. Vật gây thương tích: Vật tày.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hữu C đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần cho bị hại ông Đặng Viết N số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Ông N đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 670/CT-VKSBH ngày 19 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo về “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 670/CT-VKSBH ngày 19 tháng 11 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu C** từ 02 năm 04 tháng tù đến 02 năm 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu thêm nên không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 14 giờ ngày 05/3/2023, tại địa chỉ số 400, tổ 6, khu phố 12, phường A, thành phố B Nguyễn Hữu C có hành vi dùng 01 khóa số 8 bằng kim loại, hình chữ T dài khoảng 30cm, đầu chữ T dài khoảng 20cm đánh trúng vào vùng đầu, dùng tay không đâm vào vùng mũi của ông Đặng Viết N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu C phạm vào “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ trong vụ án thấy rằng, bị cáo đã sử dụng 01 khóa số 8 bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương ứng về hành vi đã thực hiện.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu C phạm vào “Tội cố ý gây thương tích” vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134, bị hại bị thương tích 14% nên bị cáo bị xét xử theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015;

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo - quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự); bị cáo đã bồi thường cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) búa đóng đinh bằng kim loại dài 20cm; 01 (một) chiếc khóa số 8 làm bằng kim loại có hình dạng hình chữ T dài 30cm; 01 (một) tua vít làm bằng kim loại dài 30cm là hung khí được sử dụng gây án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu C** phạm vào “Tội cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) búa đóng đinh làm bằng kim loại dài 20cm; 01 (một) chiếc khóa số 8 làm bằng kim loại có hình dạng hình chữ T dài 30cm; 01 (một) tua vít làm bằng kim loại dài 30cm (hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/11/2024).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại Đặng Viết N vắng mặt tại phiên tòa thì quyền kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ CATP Biên Hòa;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hương

